

Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ

Lạc Dương, ngày 06 tháng 03 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 01/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị H, sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: Số 87 đường Trần P, phường Nghĩa Đ, thành phố Gia Ngh, tỉnh Đăk N.

- *Bị đơn*: anh Phạm Văn V, sinh năm: 1985.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đưng K, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Phạm Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: chị Trần Thị H và anh Phạm Văn V thống nhất giao cháu Phạm Minh T, sinh ngày 16/02/2016 cho anh Phạm Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Giao cháu Phạm

Trần Đức Th, sinh ngày: 06/09/2014 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi. Hai bên thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Trần Thị H và anh Phạm Văn V xác định vợ chồng tự thỏa thuận tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị H nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ theo biên lai thu tiền số AA/2016/0008905 ngày 13/01/2020. Hoàn trả cho chị H số tiền 150.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS H.Lạc Dương;
- Đương sự;
- UBND phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Vinh